

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2021/HSPT

Ngày: 08-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Trường

*Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Thanh Long

Ông Nguyễn Văn Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Văn Thị Mỹ Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Lê Văn Thành, Kiểm sát viên.

Vào ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 149/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo **Lê Quang L** về tội “*Giết người*”, do có kháng nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2020/HS-ST ngày 01-12-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 964/2021/QĐXXPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021.

**- Bị cáo bị kháng nghị, kháng cáo:**

Lê Quang L, sinh ngày 04/10/1988 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1966; vợ Phan Thanh Kiều N, sinh năm 1986; con: Có 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 02/6/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Lê Quang L:** Luật sư Trần Thị Hồng N1 - Luật sư của Công ty luật TNHH H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

**- Bị hại:** Anh Hồ Tấn Th, sinh năm 1979 (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Hồ Tấn Đ (có mặt) và bà Lê Thị D (vắng mặt). Cùng trú tại: Thôn X1, xã T1, thị xã H3, tỉnh Thừa Thiên Huế (Bố mẹ ruột của bị hại).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Quang T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1966. Cùng trú tại: Thôn M, xã P, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Ngô Thị L1, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Lang Xá còn, xã Thủy Thanh, thị xã H3, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

2. Chị Phan Vĩnh Nhật Linh P, sinh năm 1985. Nơi cư trú: 65/93 đường Đ1, phường P2, thành phố H1, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn HB, thị trấn TA, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

4. Anh Lê Quý T2, sinh năm 1987. Nơi cư trú: 24/1/263 Đường BT, phường P2, thành phố H1, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

5. Anh Lý Đình Chinh Ch, sinh năm 1987. Nơi cư trú: 249 Đường BT, phường P2, thành phố H1, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Vào khoảng 11 giờ ngày 01/6/2020, Lê Quang L đi xe máy đến quán bán nước của chị Nguyễn Thị Th1 chơi. Khi đến quán của chị Th1 tại Khu c khu đô thị R thuộc xã TV, thị xã H3, tỉnh Thừa Thiên Huế, L được chị Th1 và anh Hồ Tấn Th rủ nhậu, L đồng ý và gọi điện rủ thêm bạn gái là Ngô Thị L1 đến nhậu cùng. Sau đó, có thêm các anh Lê Quang T2, Lý Đình Chinh Ch và chị Phan Vĩnh Nhật Linh P đến và cùng tham gia. Cả nhóm 07 người ngồi ăn uống đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì anh Th kêu mệt, không uống nữa và vào ngủ tại sạp của quán. Sau đó các anh Chi, T2 cùng ra về.

Vào khoảng 16 giờ 20 phút, L nói với Liên cùng về nhưng Liên không về nên L chạy xe máy về một mình. Khi đi được một đoạn, L quay xe lại gọi Liên về thì cả hai xảy ra mâu thuẫn. Trong lúc cãi nhau, L dùng tay tát một cái vào mặt và dùng ghế nhựa đánh vào đầu Liên. Nghe ồn ào, anh Th đang ngủ vùng dậy chạy ra nắm lấy cổ áo L và nói “hắn bầu bì mà răng mi đánh hắn” thì bị L dùng ghế nhựa đánh vào đầu, anh Th dùng tay đánh lại L, sau đó cả hai xông vào xô xát với nhau. Thấy hai người đánh nhau và ngã xuống đất, chị P xông vào cầm thắt lưng của anh Th kéo lại can ngăn, bị kéo lui anh Th nói với

P “thả tay ra không thôi tau giết”, nghe vậy chị P sợ nên thả tay ra. Trong khi chị P can ngăn Th, thì L đứng dậy đi vào trong quán, thấy trong rổ đựng ly thủy tinh có một con dao cán vàng, mũi nhọn, L liền cầm lấy, hướng mũi dao về phía trước. Khi chị P thả anh Th ra, anh Th xông đến, L liền dùng dao đâm một nhát vào cổ của anh Th rồi rút dao xuống ruộng và đi ra lấy xe máy bỏ đi. Thấy anh Th bị đâm chảy nhiều máu, chị P, chị Th1 đã dùng xe máy chở anh Th đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế, nhưng do vết thương quá nặng nên anh Th đã tử vong vào khoảng 02 giờ sáng ngày 02/6/2020.

Ngày 03/6/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã có bản kết luận giám định xác định: Vùng cổ có một vết đâm nằm ngang, bờ sắc, gây xuyên thủng khí quản và thực quản sâu 05 cm, nguyên nhân chết là suy hô hấp cấp. Cơ chế hình thành thương tích là vật nhọn có một lưỡi sắc gây nên.

Đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hồ Tấn Đ (bố đẻ anh Th) yêu cầu bị cáo Lê Quang L bồi thường chi phí cấp cứu, điều trị và mai táng phí số tiền là 123.500.000 đồng. Bị cáo Lê Quang L đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ số tiền 123.500.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (không yêu cầu chi phí cấp dưỡng và bồi thường về mặt tổn thất tinh thần).

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2020/HS-ST ngày 01/12/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:**

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quang L 11 (mười một) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 02/6/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/12/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 2493/QĐ-VKS-P2, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Quang L.

Ngày 15/12/2020 bị cáo Lê Quang L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo Lê Quang L vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Đà Nẵng giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 2493/QĐ-VKS-P2 ngày 11/12/2020, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS đối với bị cáo L; bởi lẽ bị hại không có lỗi nhưng bị cáo cố tình dùng dao đâm vào cổ nơi nguy

hiểm dẫn đến bị hại chết; tình tiết giảm nhẹ không nhiều, nhưng xử bị cáo dưới khung hình phạt là không đúng, đề nghị HĐXX tăng hình phạt. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Về tố tụng, HĐXX tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; về nội dung, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo là đúng người đúng tội. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Quang L không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư Trần Thị Hồng N1 bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm: Tại phiên tòa hôm nay xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào, nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo luôn thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại và hỗ trợ thêm 50.000.000đ; gia đình bị hại cũng đã gửi đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo sinh ra trong gia đình cách mạng có nhiều người tham gia kháng chiến, có người hy sinh; ngoài ra người bị hại cũng có lỗi dẫn đến bị cáo bị kích động tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân. Từ đó đề nghị HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Xét nguyên nhân, hành vi, hậu quả, mức hình phạt của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Chỉ vì gọi bạn là Ngô Thị L1 không về mà bị cáo Lê Quang L đã dùng tay tát vào mặt và dùng ghế nhựa đánh vào đầu chị Liên; khi được anh Hồ Tấn Th nắm cổ áo L khuyên ngăn: “Hắn bầu bì mà răng mi đánh hắn”, thì L dùng ghế nhựa đánh vào đầu anh Th; vì bức tức nên anh Th dùng tay đánh lại L để tự vệ là tương xứng; khi hai bên xông vào xô xát được chị P ôm anh Th can ngăn, thì L lấy dao trong quán chị Th1 với mục đích đâm anh Th, khi chị P thả anh Th ra, anh Th xông đến, L liền đâm anh Th ngay cổ là chỗ nguy hiểm và anh Th đã chết sau đó, dù đã được đưa đến bệnh viện cấp cứu kịp thời.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Quang L, thì thấy: Bị cáo là người trực tiếp dùng hung khí là con dao dài 21 cm đâm anh Th một nhát chí mạng vào cổ, đây là nguyên nhân dẫn đến người bị hại tử vong; bị cáo vô cớ giết chết anh Th. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 (giết người có tính chất côn đồ) có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 như bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhiều tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 nên đã áp dụng Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo 11

năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay, tuy gia đình bị cáo có xuất trình tình tiết mới là bồi thường thêm cho người bị hại 50.000.000đ, đại diện bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ cho bị cáo như ở cấp sơ thẩm, nhưng xét thấy tòa án cấp sơ thẩm xử dưới khung hình phạt là đã xem xét chiều cố. Do vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và quan điểm bào chữa của luật sư; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo L.

[3] Xét Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 2493/QĐ-VKS-P2 ngày 11/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo. HĐXX thấy rằng: Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 như: Bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận, thành khẩn khai báo; ngoài việc bồi thường 123.500.000đ, còn bồi thường thêm sau khi xét xử sơ thẩm là 50.000.000đ; người bị hại cũng có phần lỗi là nắm cổ áo và đánh bị cáo; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo có công với nước; bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Xét thấy gia đình bị hại đã tỏ ra khoan hồng đối với bị cáo nên đã nhiều lần có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; để thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt 11 năm tù dưới mức thấp nhất 01 năm tù là phù hợp. Do vậy, HĐXX không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc tăng hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo L không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quang L; không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2020/HS-ST ngày 01/12/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang L phạm tội “Giết người”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo **Lê Quang L 11 (mười một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 06 năm 2020.

2/ Án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”; bị cáo Lê Quang L phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (08/4/2021).

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh TT Huế;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh TT Huế;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TT Huế;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Tấn Trường**